

保健營養系二年二班(四年制新南向國際專班)

實際上課起訖日期:114年09月15日~115年01月18日 (必填)

Thời gian học: 09/15/2025-01/18/2026

時間 Thời gian	週一 Thứ hai	週二 Thứ ba	週三 Thứ tư	週四 Thứ năm	週五 Thứ sáu
第一節課 08:25-9:15	健康休閒與生活 Sức khỏe giải trí và cuộc sống 黃泰盛 H 棟	食品專業英文(二) Tiếng Anh chuyên ngành thực phẩm 李政達 G404	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
第二節課 09:25-10:15	健康休閒與生活 Sức khỏe giải trí và cuộc sống 黃泰盛 H 棟	食品專業英文(二) Tiếng Anh chuyên ngành thực phẩm 李政達 G404	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
第三節課 10:25-11:15			產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
第四節課 11:20-12:10			產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
午休時間 (12:10~13:05)					
第五節課 13:05-13:55	營養烘焙學與實習 Dinh dưỡng và thực hành làm bánh 翁玉娥 G206	膳食計劃與供應 Kế hoạch và cung ứng bữa ăn 張月萍 G403	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
第六節課 14:05-14:55	營養烘焙學與實習 Dinh dưỡng và thực hành làm bánh 翁玉娥 G206	膳食計劃與供應 Kế hoạch và cung ứng bữa ăn 張月萍 G403	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2
第七節課 15:05-15:55	營養烘焙學與實習 Dinh dưỡng và thực hành làm bánh 翁玉娥 G206	膳食計劃與供應 Kế hoạch và cung ứng bữa ăn 張月萍 G403	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	
第八節課 16:00-16:50	營養烘焙學與實習 Dinh dưỡng và thực hành làm bánh 翁玉娥 G206	膳食計劃與供應 Kế hoạch và cung ứng bữa ăn 張月萍 G403	產業實務實習(二) Thực tập 2	產業實務實習(二) Thực tập 2	